

TỜ TRÌNH

V/v chủ trương triển khai chương trình khuyến mại dịp Tết nguyên đán và Chào xuân 2021

Khởi KHCN kính trình Tổng Giám Đốc phê duyệt chủ trương triển khai chương trình khuyến mại nhân dịp Tết và Chào xuân 2021, chi tiết như sau:

1. Lý do triển khai:

- Chương trình thường niên chăm sóc khách hàng huy động nhân dịp Tết nguyên đán 2021 và thu hút khách hàng gửi tiền đầu xuân.
- Tạo không khí vui tươi, mang lộc may mắn đến cho KH đầu năm mới theo phong tục Tết cổ truyền của người Việt nam.

2. Nội dung chương trình đề xuất:

Thời gian	Nội dung chương trình	Cách thức triển khai	Đối tượng KH
Trước Tết: 04/01 – 31/01/2021	- Tặng 10 bao lì xì cho KH đến giao dịch trong thời gian triển khai - Quay số trúng thưởng Đợt 1	- Cấp số dự thưởng cho KH theo số dư tiền gửi và kỳ hạn gửi - Quay số điện tử xác định trúng thưởng và trao thưởng đến KH trước Tết (*)	- KH tiền gửi cá nhân, từ 1 tháng trở lên
Tết: 22/02-24/02/2021	- Lì xì may mắn 3 ngày đầu năm	- KH quay vòng quay may mắn để nhận các giá trị lì xì bằng tiền mặt - Hội sở phân bổ Ngân sách về mỗi ĐVKD thực hiện	- Tất cả KH cá nhân đến giao dịch trong thời gian triển khai chương trình
Sau Tết: 01/02 – 15/03/2020	- Quay số trúng thưởng Đợt 2	- Cấp số dự thưởng cho KH theo số dư tiền gửi và kỳ hạn gửi - Quay số điện tử xác định trúng thưởng và trao thưởng đến KH trong tháng 3/2021 (*)	- KH tiền gửi cá nhân, từ 1 tháng trở lên

(*) Giải thưởng chia thành 5 khu vực (TP.HCM, Miền Tây, Miền Đông, Miền Trung, Miền Bắc)

- ✓ Khu vực TP.HCM 2 bộ giải thưởng, các khu vực còn lại 1 bộ giải thưởng
- ✓ Mỗi bộ giải thưởng gồm: Giải Nhất, Giải Nhì, Giải Ba, Giải Khuyến khích

Chi tiết thể lệ chương trình theo Phụ lục 01 đính kèm

3. Ngân sách thực hiện:

- Ngân sách: **1.504.800.000 VND**, bao gồm:

Hạng mục	Thành tiền (VND)
1. Chi phí giải thưởng quay số	1.132.800.000
2. Chi phí lì xì đầu năm	200.000.000
3. Chi phí truyền thông (bandroll, standee,...)	152.000.000
4. Chi phí dự phòng (tổ chức lễ quay số, in ấn,...)	20.000.000
Tổng	1.504.800.000

- Phân bổ chi phí: 100% phân bổ cho ĐVKD
- Hạng mục Ngân sách: Ngân sách Marketing, chăm sóc KH của Huy động - P.SP&MKT 2021

4. Mục tiêu chương trình:

- Số dư tiền gửi tăng thêm **1.510** tỷ đồng trong thời gian triển khai chương trình.
- Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm.

5. Giao quyền Giám đốc Khối KHCN:

- Giao quyền Giám đốc Khối KHCN quyết định chi tiết chương trình triển khai trong hạn mức Ngân sách được phê duyệt và đảm bảo tuân thủ các quy định về trần lãi suất ngân hàng nhà nước và các quy định về thực hiện khuyến mại theo quy định của pháp luật.
- Linh động điều phối ngân sách các hạng mục trên đảm bảo không vượt tổng ngân sách được duyệt của chương trình.

6. Phối hợp triển khai:

Khối KHCN là đầu mối, đồng thời phối hợp với Phòng TH & QHCC, Phòng QLDVKH, Phòng HCQT và các Phòng/Ban liên quan để triển khai chương trình đến ĐVKD đảm bảo thông suốt và có hiệu quả.

Trân trọng kính trình,

BP Huy động & Dịch vụ - P.SP&MKT	Hà Hoàng Hồng Minh	
Ý kiến P.TH&QHCC	Chu Quỳnh Hoa	
Ý kiến P. Tài chính	Trần Thị Mai Hoa	
Giám đốc Khối KHCN	Phan Viết Cường	
Phê duyệt của P.TGD phụ trách tài chính	Phạm Anh Tú	
Phê duyệt của Tổng Giám đốc	Ngô Quang Trung	

1) Đồng ý Chu Quỳnh Hoa
2) Xem lại Quy trình

PHỤ LỤC 01

THẺ LỆ CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN MÃI TẾT 2021

- 1. Thời gian khuyến mại:** Từ ngày **04/01/2021 – 15/03/2021**.
- 2. Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:** Tại tất cả Chi nhánh và Phòng giao dịch (CN/ PGD) Ngân hàng Bản Việt trên toàn quốc
- 3. Hình thức khuyến mại:** Quay số trúng thưởng và Bốc thăm lì xì may mắn
- 4. Đối tượng hưởng khuyến mại:** Áp dụng cho khách hàng (KH) cá nhân (giao quyền GDK KHCN quyết định Nhân viên Ngân hàng Bản Việt được/không được tham gia)
- 5. Sản phẩm áp dụng:** Tất cả các sản phẩm tiết kiệm có kỳ hạn (trừ tiền gửi tích lũy, tiền gửi từ kênh đối tác)
- 6. Nội dung chương trình:**

6.1 Quy định chương trình quay số trúng thưởng:

- Áp dụng đối với KH tái tục (tất toán sổ gửi lại) và gửi mới, gửi thêm tiền gửi VND tại các điểm giao dịch và/ hoặc qua kênh giao dịch trực tuyến kỳ hạn từ 1 tháng trở lên với số tiền gửi từ 10 triệu VND trở lên, tính theo thời gian quy định như sau:

✧ Đợt 1: từ 04/01/2021 đến 31/01/2021

✧ Đợt 2: từ 01/02/2021 đến 15/03/2021

✓ **Nguyên tắc cấp số:**

✧ Căn cứ vào kỳ hạn và mức gửi, KH được cấp mã số dự thưởng (MSDT) tương ứng theo công thức sau:

Số tiền gửi (đồng)	
Số lượng MSDT	= $\frac{\text{Số tiền gửi (đồng)}}{10.000.000} \times \text{Tỷ lệ theo kỳ hạn}$
	10.000.000

Tỷ lệ theo kỳ hạn được xác định như sau:

Kỳ hạn (tháng)	Tỷ lệ theo kỳ hạn
1 - 2	1
3 - 4 - 5	2
6 - 7 - 8 - 9 - 10 - 11	3
12 - 13 - 15	4
18 - 24 - 36 - 48 - 60	5

- ✧ MSDT chỉ tính phần nguyên, không tính phần thập phân
- ✧ Mỗi KH chỉ được cấp tối đa **500 MSDT**
- ✧ Khách hàng không được cộng dồn số tiền nhiều sổ tiết kiệm để nhận thêm MSDT
- ✧ MSDT của các sản phẩm tiền gửi tham gia tại quầy sẽ được cấp ngay khi KH mở sổ tiết kiệm/HDTG thành công.
- ✧ MSDT của các khoản tiền gửi online sẽ được cấp cho KH sau khi kết thúc mỗi Đợt gửi sms/email đến số điện thoại đã đăng ký thông báo biến động số dư và/ hoặc số điện thoại /email đăng ký sử dụng dịch vụ NHĐT Bản Việt của KH.
- ✧ Mã số dự thưởng được cấp trong Đợt nào sẽ tham gia quay số dự thưởng của Đợt đó.

✓ **Cơ cấu giải thưởng:**

- ✧ Giải thưởng được chia 5 khu vực: TP.HCM, Miền Bắc, miền Trung, Miền Đông Nam Bộ, miền Nam
- ✧ Mỗi khu vực có 1 bộ giải thưởng giống nhau, riêng KV HCM có 2 bộ giải thưởng

STT	Giải thưởng	Số Đợt	Số bộ giải	Số Lượng	Trị giá	Thành tiền (VND)
1	Giải nhất: Xe máy	2	6	1	35.000.000	420.000.000
2	Giải nhì: Smart TV			2	10.000.000	240.000.000
3	Giải ba: Robot hút bụi			5	5.000.000	300.000.000
4	Khuyến khích: Tiền mặt			72	200.000	172.800.000
Tổng cộng						1.132.800.000

+ Giá trị giải thưởng đã bao gồm VAT và có thể quy đổi thành tiền mặt

✓ **Quy định chung về chương trình quay số dự thưởng:**

- ✧ Trường hợp KH tắt toán trước hạn các sổ tiết kiệm được dùng để tham gia chương trình, KH phải hoàn trả lại các giải thưởng đã nhận (nếu có), và chỉ được hưởng lãi suất không kỳ hạn theo quy định của Ngân hàng.
- ✧ Khách hàng trúng giải phải thực hiện nghĩa vụ đóng thuế thu nhập không thường xuyên và các loại thuế phát sinh theo mức quy định của Nhà nước căn cứ vào tổng trị giá các giải đã trúng thưởng (nếu có).
- ✧ Ngân hàng được toàn quyền sử dụng hình ảnh, danh tính của các KH trúng thưởng cho mục đích thông báo, quảng cáo thương mại mà không phải trả bất kỳ khoản phí nào.

6.2 Quy định chương trình Bốc thăm lì xì may mắn giai đoạn 22/02 đến 24/02/2021

Tất cả KH đến giao dịch trong thời gian trên sẽ được rút thăm bao lì xì may mắn với mệnh giá quà tặng ngẫu nhiên

- ✧ Đối tượng KH: KH là cá nhân sử dụng dịch vụ dịch vụ tiền gửi, dịch vụ tiền vay và dịch vụ khác
- ✧ 01 KH chỉ nhận tối đa 01 lần rút thăm trong thời gian chương trình.
- ✧ KH tắt toán trước hạn không hoàn trả giá trị quà rút thăm đã nhận.
- ✧ Chương trình không áp dụng cho nhân viên ngân hàng Bản Việt

6.3 Quy định chung:

- ✧ Chương trình không áp dụng đồng thời với chương trình ưu đãi khác.
- ✧ Trong trường hợp xảy ra tranh chấp liên quan đến chương trình khuyến mại sẽ được giải quyết trên cơ sở thỏa thuận giữa Ngân hàng Bản Việt và KH. Nếu không đạt thỏa thuận, tranh chấp sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.
- ✧ Bằng việc tham gia chương trình này, KH thừa nhận đã biết và chấp thuận tất cả các điều kiện, điều khoản của chương trình này; các điều chỉnh (nếu có).
- ✧ Mọi thắc mắc của KH có liên quan đến chương trình khuyến mại, KH liên hệ các điểm giao dịch của ngân hàng Bản Việt trên toàn quốc hoặc liên hệ Trung tâm Dịch vụ Khách hàng 1900 555 596.

PHỤ LỤC 02
BẢNG TÍNH P&L CHƯƠNG TRÌNH TẾT 2021

Thời gian triển khai: 04.01 - 15.03.2021 (2,5 tháng)

Hình thức triển khai:

- Từ ngày 04 - 31.01.2021: Cấp mã số dự thưởng đưa vào số dư tiền gửi và kỳ hạn gửi (Quay số đợt 1)
- Từ ngày 22.02 - 24.02.2021: Li xi may mắn đầu năm
- Từ 01.02 - 15.03.2020: Cấp mã số dự thưởng đưa vào số tiền gửi và kỳ hạn gửi (Quay số đợt 2)

Đối tượng áp dụng: KHCN tái tục hoặc gửi mới tiền gửi trong thời gian triển khai chương trình (bao gồm Tiền gửi online + Tiền gửi tại quầy)

1. Dự kiến Số dư huy động trong thời gian triển khai CT:

Số liệu dự kiến căn cứ: Căn cứ số dư đến hạn và số dư phát sinh trong 3 tháng gần nhất (T7-T8-T9/2020)

Tiêu chí	Không CTKM	Có CTKM
Tỷ lệ tái tục/ đáo hạn	29%	26%
Tỷ lệ phát sinh mới/ đáo hạn	63%	81%

Hạng mục	Không CTKM	Có CTKM	Chênh lệch
Số dư tiền gửi CKH cá nhân đầu kỳ (Cuối T12/2020)	34,800	34,800	
Số dư đến hạn trong quý 1/2021	9,823	9,823	
Số dư tái tục	2,813	2,554	(258)
Số dư phát sinh mới	6,189	7,957	1,768
Dự kiến số dư cuối kỳ (Cuối T03/2021)	33,978	35,488	1,510

	Kỳ hạn	Dự liệu cố định			Không chương trình			Có chương trình			Chênh lệch		
		Tỷ lệ tái tục	Tỷ trọng	Margin	Số dư	NII	Phi BH	Số dư	NII	Phi BH	Số dư	NII	Phi BH
1	01M	48.5%	5.2%	0.81%	1,759	7.50	1.39	1,837	7.83	1.45	78	0.33	0.06
2	02M	26.1%	0.1%	0.65%	28	0.07	0.02	30	0.07	0.02	1	0.00	0.00
3	03M	38.7%	0.5%	1.04%	183	1.03	0.15	192	1.08	0.16	8	0.05	0.01
4	04M	33.0%	0.0%	0.98%	11	0.06	0.01	11	0.06	0.01	0	0.00	0.00
5	05M	13.4%	0.0%	1.43%	7	0.05	0.00	7	0.05	0.01	0	0.00	0.00
6	06M	19.4%	13.7%	0.33%	4,670	9.23	4.18	4,878	9.64	4.37	208	0.41	0.19
7	07M	17.4%	17.2%	0.37%	5,853	14.34	5.76	6,113	14.97	6.02	260	0.64	0.26
8	08M	18.8%	6.8%	0.28%	2,295	4.69	2.51	2,397	4.90	2.62	102	0.21	0.11
9	09M	6.3%	0.3%	0.53%	88	0.36	0.10	91	0.37	0.11	4	0.02	0.00
10	10M	16.8%	0.0%	0.58%	9	0.04	0.01	9	0.04	0.01	0	0.00	0.00
11	11M	41.2%	0.0%	0.56%	6	0.03	0.01	6	0.03	0.01	0	0.00	0.00
12	12M	23.5%	9.4%	0.34%	3,192	10.72	4.79	3,334	11.19	5.00	142	0.48	0.21
12	13M	9.9%	10.1%	0.32%	3,416	10.83	5.12	3,568	11.31	5.35	152	0.48	0.23
12	15M	11.5%	3.8%	0.48%	1,282	6.14	1.92	1,339	6.41	2.01	57	0.27	0.09
12	18M	11.2%	11.7%	0.52%	3,984	20.60	5.98	4,161	21.51	6.24	177	0.92	0.27
12	24M	13.1%	17.2%	0.45%	5,833	26.22	8.75	6,092	27.38	9.14	259	1.16	0.39
12	36M	0.0%	0.6%	-0.19%	193	(0.36)	0.29	202	(0.38)	0.30	9	0.02	0.01
12	48M	0.0%	0.2%	0.10%	63	0.06	0.09	65	0.07	0.10	3	0.00	0.00
12	60M		1.4%	0.22%	469	1.02	0.70	490	1.06	0.74	21	0.05	0.03
12	>60M		0.0%	0.00%	1	-	0.00	1	-	0.00	0	-	0.00
	Tổng				33,340	113	42	34,822	118	44	1,481	5.00	1.86

2. Dự kiến chi phí:

2.1. Chi phí giải thưởng cho 2 đợt quay số (Chia đều số lượng giải cho 2 Đợt quay trước Tết và sau Tết như sau:

Cơ cấu giải	Nội dung giải thưởng	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền
Giải nhất	Xe máy	35.000.000	12	420.000.000
Giải nhì	Smart TV	10.000.000	24	240.000.000
Giải ba	Robot hút bụi	5.000.000	60	300.000.000
Giải KK	Thẻ ATM	200.000	864	172.800.000
Tổng cộng			960	1.132.800.000

KV/HCM	Miền Tây	Miền Đông	Miền Trung	Miền Bắc	Tổng
2	1	1	1	1	6
4	2	2	2	2	12
10	5	5	5	5	30
144	72	72	72	72	432
160	80	80	80	80	480

2.2. Chi phí lì xì đầu năm

200.000.000

2.3. Chi phí truyền thông

152.000.000

2.4. Chi phí dự phòng khác (Tổ chức lễ quay số,...)

20.000.000

⇒ Tổng chi phí dự kiến cho chương trình

1.504.800.000

3. P&L

Chi tiêu	Năm 2021		Chênh lệch (b) - (a)
	Ko CTKM (a)	Có CTKM (b)	
Số dự kiến thực hiện	33.978	35.488	1.510
Số dự tham gia chương trình	33.340	34.822	1.481
NIH	113	118	5
BHTG	(42)	(44)	(2)
Chi phí quay số lì xì	-	(1.33)	(1)
Marketing, quay số	-	(0.17)	(0)
Lợi nhuận trước CP hoạt động	71	72	1.6